

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2026

DANH SÁCH THAM GIA LỚP THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH
TẠI BỆNH VIỆN THỐNG NHẤT ĐỢT 3 NĂM 2026

- Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Thống Nhất**
- Địa chỉ: Số 01 Lý Thường Kiệt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
I	BÁC SĨ ĐA KHOA							
1	Võ Trung	Kiên	02/12/2000	Lk 23-3, Khu đô thị Văn Khê, phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ Y khoa	2024	01/06/2026	01/06/2027
2	Vũ Thị Quỳnh	Anh	30/08/2001	450 Nguyễn Văn Linh, Phố Hiến, Hưng Yên	Bác sĩ Y khoa	2026	08/06/2026	08/06/2027
II	CHUYÊN NGÀNH DINH DƯỠNG LÂM SÀNG							
1	Nguyễn Phạm Minh	Thư	25/06/2000	Ấp Tân Thạnh, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân dinh dưỡng	2024	01/06/2026	01/12/2026
2	Nguyễn Ngọc Mai	Ngân	15/11/2001	72/9 khóm 6, phường Phước Hậu, Thành Phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân dinh dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026
3	Nguyễn Thị	Sương	24/07/2002	Xóm 3, thôn Thế Thạnh 2, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai	Cử nhân dinh dưỡng	2024	01/06/2026	01/12/2026
4	Nguyễn Văn	Mua	22/08/2001	250 ấp Cầu Ngang, xã Long Hựu, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân dinh dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026

teen

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
5	Nguyễn Thanh	Ngân	20/07/2003	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	Cử nhân dinh dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
6	Trương Quỳnh	Lam	25/03/2003	47 Đường 51, Phường An Hội Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
7	Vũ Phước	Lộc	21/05/1999	Số Nhà 190/D, Tổ 11, Ấp Phúc Nhac 1, xã Gia Kiệm, Thành phố Đồng Nai	Cử nhân dinh dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026
8	Lý Tam	Xuyên	29/12/2003	47 Diệp Minh Tuyên, phường Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Cử nhân dinh dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
9	Đỗ Ngọc Mai	Anh	12/08/2000	446/16B Hậu Giang, Phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026
10	Tăng Kim	Duyên	10/11/2001	62B Cao Xuân Dục, Phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026
11	Đào Văn	Anh	15/10/2001	212/244 Nguyễn Văn Nguyễn, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026
12	Lê Tấn Bình	An	23/06/2003	684/36 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
13	Lê Trần Trọng	Huỳnh	18/06/2003	27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
III	CHUYÊN NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG							
1	Trần Thị Thu	Hà	12/10/1999	Số 8 dx 035 phường Bình Dương, Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
2	Phạm Phan Tuyết	Nhung	02/05/2002	Tổ 1, Khu phố Nguyễn Thái Học, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng Điều dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026
3	Nguyễn Kim	Vy	12/06/2003	103/25/6, Tân Thới Nhất 05, khu phố 38, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
4	Lê Huỳnh	Như	07/12/1998	124/79/4 Phan Huy Ích, Khu phố 6, Phường Tân Sơn, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
5	Mạch Anh	Thư	13/12/2001	Số nhà 18, Thôn Bình Thủy, Xã Bắc Bình, Tỉnh Lâm Đồng	Cao đẳng Điều dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026
6	Lê Văn	Quy	11/11/2001	752, Tân Lợi, Hưng Nhượng, Vĩnh Long	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
7	Lê Thị Cẩm	Hương	14/03/2003	1396, Hưng Hoà Tây, Hưng Nhượng, Vĩnh Long	Cao đẳng Điều dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
8	Nguyễn Thị Minh	Hải	08/04/1979	368 Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 31, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026
9	Diệp Yến	Vy	15/09/2003	186/36 Bình Thới, Phường Hoà Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
10	Nguyễn Thị Kim	Linh	26/06/1993	Tổ dân phố 14, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng Điều dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
11	Lưu Yến	Vy	02/12/1997	85A Tân Hoà Đông, khu phố 3, phường Phú Lâm, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
12	Hoàng Minh Xuân	Vũ	17/09/1999	249 Trường Chinh, phường Đông Hưng Thuận Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026

fecel

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
13	Trần Thị Kim	Ngân	19/02/2004	Tổ 7 , Ấp 4 , xã Phong Mỹ, Tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
14	Tô Ánh	Tuyết	21/06/2003	Ấp 6A, xã Cái Ngang, tỉnh Vĩnh Long	Cao đẳng Điều dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
15	Phạm Trung	Hậu	01/01/1998	Tổ 10, Phú Thạnh B, xã Long Phú Thuận, Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	2020	01/06/2026	01/12/2026
16	Lê Thị Phương	Thảo	20/08/2000	thôn 4, xã Ea Phê, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng Điều dưỡng	2021	01/06/2026	01/12/2026
17	Phạm Thanh	Trúc	30/09/2003	Số 116/16/3, Đường Vườn Chuối, Phường Bàn Cờ. Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
18	Đỗ Nguyễn Tường	Vy	25/11/2002	Số nhà 107, tổ 6 Khóm Phước Hanh A, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân Điều dưỡng	2026	01/06/2026	01/12/2026
19	Võ Ngọc Đan	Khanh	07/10/2001	82/40 Nguyễn Tri Phương, phường 2 Bảo Lộc, Lâm Đồng	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
20	Nguyễn Minh	Vương	14/08/2004	Ấp Bình Phú, xã Ngải Tứ, tỉnh Vĩnh Long	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
21	Nguyễn Phi	Hào	01/11/2001	Ấp 13 ,xã Cần Đức, tỉnh Tây Ninh	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
22	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	22/11/1979	28/41 Cư Xá Lữ Gia , phường Phú Thọ, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026
23	Lý Thị Hồng	Nữ	17/04/2000	46M đường Thuận Kiều khu phố 8, đường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
24	Võ Phương Thủy	Tiên	19/06/2002	Thôn An Hoà Bắc, xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	Cử nhân Điều dưỡng	2024	01/06/2026	01/12/2026
25	Nguyễn Bá	Khôi	17/10/2000	108/99/11B đường Thích Quảng Đức, khu phố 16, phường Đức Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2024	01/06/2026	01/12/2026
26	Phạm Thanh	Thảo	21/09/2004	763/2/26/2 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
27	Nguyễn Hoàng Mỹ	Tú	15/10/1993	348 đường Đỗ Tường Phong, ấp Trường Xuân, xã Tầm Vu, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân Điều dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026
28	Lê Phan Minh	Nhân	28/06/1980	118/51 Trần Quang Diệu, Phường Nhiêu Lộc, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2023	01/06/2026	01/12/2026
29	Nguyễn Hoàng Bá	Vạn	18/09/1993	Ấp Vàm An, xã Quới An, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân Điều dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026
30	Trần Thanh	Dũng	23/07/1983	1982/53A đường Huỳnh Tấn Phát, ấp 14, xã Nhà Bè, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2013	01/06/2026	01/12/2026
31	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	22/12/1994	Ấp Quảng Xuyên, xã An Thới Đông, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026
32	Phạm Thị Thủy	Linh	04/11/1990	266B/13 Đường Hoàng Ngân, Khu phố 50, phường Phú Định, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026
33	Lê Thị Thủy	Tiên	01/04/1983	160/8 Lê Thúc Hoạch phường Phú Thọ Hòa, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026
34	Trần Thiên Thủy	Thảo	28/10/1976	7A/116 Thành Thái, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2022	01/06/2026	01/12/2026

Handwritten signature

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
35	Nguyễn Ngọc Thảo	My	15/02/2003	Số 09 thôn 04, xã Hoà Phú, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân Điều dưỡng	2025	01/06/2026	01/12/2026
36	Ngô Thị Đơn	Thuần	04/01/1976	S82C Tôn Thất Thuyết, phường Vĩnh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2024	01/06/2026	01/12/2026
IV CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT Y - HÌNH ẢNH Y HỌC								
1	Bùi Thảo	My	19/05/1999	Ấp Trọng Ban, xã Tân Hưng, tỉnh Cà Mau	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2022	01/06/2026	01/12/2026
2	Lê Văn	Hoàng	06/03/2000	Tổ 14, Ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
3	Trần Minh	Hùng	29/12/2004	35 Nguyễn Thượng Hiền, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
4	Đoàn Lương	Hoài	24/11/1994	188/102, Tổ 7, Khu phố Chánh Lộc 4, phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
5	Đặng Nguyễn Anh	Thư	30/05/2001	Thôn 7, Kon Đào, Quảng Ngãi	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
6	Hình Ích	Cường	06/07/1966	15-17 Nguyễn Thái Bình, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2005	01/06/2026	01/12/2026
7	Lê Doãn	Trình	10/09/1993	255/46 Liên khu 4-5 Phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
8	Nguyễn Hoàng	Huy	08/10/2002	Tổ 9, Ấp Bình Thuận, Xã Phước Chi, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2024	01/06/2026	01/12/2026

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
9	Trần Phước	Tiến	29/12/1995	Số nhà 455, ấp An Lạc, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
10	Huỳnh Nguyễn Duy	Khang	22/03/2003	22/1/2/3 Nguyễn Văn Săng, Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
11	Huỳnh Trọng	Nghĩa	05/09/2002	E37/64B Ấp 5, xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
12	Vũ Hồng	Quang	16/08/1994	Số nhà 315, Đường Điện Biên Phủ, khu 3, phường Thành Đông, Thành phố Hải Phòng	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2016	01/06/2026	01/12/2026
13	Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/10/2001	314 tổ 7 ấp 4, xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
14	Phú Ngọc	Vượng	30/05/2001	109/9 Lạc Long Quân, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2024	01/06/2026	01/12/2026
15	Hà Minh	Hưng	12/08/1995	22 Đường 2A Ấp Tân Thạnh Tây, xã Phú Hoà Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
16	Nguyễn Đức	Thắng	02/01/1992	Thôn Tân Hoà xã Pong Drang, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
17	Lê Bảo	Long	20/11/1990	Tổ 3, phường 2, Bảo Lộc, Lâm Đồng	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
18	Nguyễn Hữu	Danh	12/09/1984	4/59 ấp 73, xã Xuân Thới Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
19	Huỳnh Lê Phương	Tín	13/10/1990	Tổ 17, ấp mới 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2024	01/06/2026	01/12/2026

Fecei

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
20	Nguyễn Thành	Chương	15/09/1984	861/73A Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2021	01/06/2026	01/12/2026
21	Nguyễn Thanh	Tùng	20/01/1981	527 Bình Đông, Khu Phố 11, phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2021	01/06/2026	01/12/2026
22	Nguyễn Kim	Tài	11/12/2000	Thạnh Phú Đông, Hòa Mỹ, Đắk Lắk	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2021	01/06/2026	01/12/2026
23	Trần Nam	Anh	02/12/1996	208/6/4 Bà Hom, phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
24	Lê An	Khang	15/03/2002	Căn hộ Chung cư số 6.05, khối C, chung cư Cc1-c, Khu nhà ở Nguyễn Sơn, ấp 22, Bình Hưng, Hồ Chí Minh, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
25	Nguyễn Thanh	Bình	03/06/1997	Xóm Hiệp Bằng, thôn Hòa Đại, xã Hòa Hội, tỉnh Gia Lai	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2019	01/06/2026	01/12/2026
26	Trần Hoàng	Anh	19/08/2001	46P Thuận Kiều, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
27	Trần Duy	Minh	27/10/2003	73, Ấp Tân Thuận Ngoài, Xã Phước Mỹ Trung, Tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
V	CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT Y - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
1	Nguyễn Phan Mỹ	Duyên	11/06/1994	150/24 Lý Chính Thắng, phường Xuân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật Phục hồi chức năng	2025	01/06/2026	01/12/2026
2	Lê Tất	Thành	09/01/2003	Quang Vinh, Ân Thi, Hưng Yên	Cử nhân kỹ thuật Phục hồi chức năng	08/18/2025	01/06/2026	01/12/2026

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
3	Nguyễn Như	Thiện	02/02/2000	125 YWuu, Xã Kbang, Tỉnh Gia Lai	Cử nhân kỹ thuật Phục hồi chức năng	09/20/2022	01/06/2026	01/12/2026
4	Nguyễn Khắc Phương	Hoàng	19/03/2001	506 Nguyễn Tri Phương, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật Phục hồi chức năng	05/29/2025	01/06/2026	01/12/2026
5	Tô Anh	Tuấn	24/10/1996	Tổ 2, khu phố Rạch Kiến, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng	2025	01/06/2026	01/12/2026
VI	CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT Y - XÉT NGHIỆM Y HỌC							
1	Đặng Thị Mỹ	Anh	10/10/2000	35/6W ấp 110, xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2022	01/06/2026	01/12/2026
2	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	09/10/1999	Thôn 1, xã Long Hà, Thành phố Đồng Nai	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2021	01/06/2026	01/12/2026
3	Lâm Quốc	Tuấn	19/08/2002	180 Nguyễn Duy, Phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2024	01/06/2026	01/12/2026
4	Đặng Hồng	Ngọc	20/03/2000	Đường Đal, Bình Hưng, Phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2022	01/06/2026	01/12/2026
5	Đặng Thị Minh	Thư	08/05/2003	499/5 Mã Lò, phường Bình Hưng Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
6	Nguyễn Thị Hoàng	Mỹ	30/10/1996	362 Phú Định, phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2020	01/06/2026	01/12/2026
7	Hứa Duy	Kha	20/12/2001	Ấp Lợi Trinh, Xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
8	Giang Mỹ	Phương	08/08/1992	156/1F Lạc Long Quân, phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
9	Nguyễn Thị Thu	Hà	23/12/1973	M5.24 CC lô H3, Đường Hoàng Diệu, KP 1, phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh .	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2006	01/06/2026	01/12/2026

Handwritten signature

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
10	Trần Phi	Hùng	21/10/1999	158 ấp Thanh Bình, xã Thạnh An, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
11	Nguyễn Thị Minh	Trang	14/09/1993	63/11 Nghĩa Hoà, phường Tân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng thực hành xét nghiệm Y học	2026	01/06/2026	01/12/2026
12	Lưu Phan	Thanh	01/04/2001	367 QL1, KP1, phường Cai Lậy, Đồng Tháp	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
13	Trần Ngọc Như	Thảo	22/05/2003	Ấp Thanh Hòa, Xã Đức Huệ, Tỉnh Tây Ninh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
14	Trần Thị	Hiền	04/04/1983	14/1/16B đường số 3, phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2022	01/06/2026	01/12/2026
15	Đỗ Hoàng	Yến	24/08/2002	5/2/9 KP. Đồng An 2, P. Bình Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2024	01/06/2026	01/12/2026
16	Phan Ngọc Thanh	Ngân	05/01/2002	51 đường số 2, KDC Metro ấp 24, Xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
17	Minh Thị Thuý	Trang	04/08/2001	36/44A Trần Việt Châu, phường Cái Khế, Thành phố Cần Thơ	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
18	Lê Thị Dịu	Linh	14/09/1992	19/21 đường 10, ấp Bàu Sim, xã Cù Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
19	Trần Nguyễn Anh	Tuấn	15/07/2003	Thuận An, Truong Mít, Tây Ninh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
20	Dương Thanh	Thuý	17/11/2002	275 Ngô Chí Quốc, phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
21	Đinh Thị Thảo	Như	18/01/2003	KP. Suối Chồn, phường Bảo Vinh, Thành phố Đồng Nai.	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
22	Hồ Thị Tâm	Ngân	01/08/2002	Đường 3, Ấp 3, xã Xuân Hoà, Thành phố Đồng Nai	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
23	Lê Đăng	Khoa	11/07/2002	170/26 Mễ Cốc, phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
24	Lý Kim	Tuyền	11/11/2001	128/17 Nguyễn Chế Nghĩa, phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
25	Nguyễn Thị Thùy	Linh	26/04/2000	Hiếu Ngãi, Hiếu Thành, Vĩnh Long	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
26	Nguyễn Văn	Hải	26/08/1991	220 Nguyễn Văn Công, khu phố 47, phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
27	Bùi Ngọc	Lan	27/02/2001	Thôn Chí Linh 2, phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
28	Nguyễn Thị Bích	Trâm	26/07/2002	Số 6, 666 Ấp Bàu Trâu, xã Thái Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2024	01/06/2026	01/12/2026
29	Đặng Phương	Duyên	03/04/2001	Ấp Mỹ Lợi A, Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2024	01/06/2026	01/12/2026
30	Nguyễn Thị Tường	Vy	27/07/1999	Thôn Đoàn Kết, Xã Ayun, Tỉnh Gia Lai	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
31	Nguyễn Thị Thu	Hằng	11/09/2000	662/12 ấp 5, Phú Hoà Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2022	01/06/2026	01/12/2026
32	Nguyễn Vũ Phương	Thảo	25/12/2003	368/15/1 Hà Huy Giáp, phường An Phú Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
33	Võ Đình	Khôi	09/11/2001	120/15 (sau) Trần Huy Liệu, KP 28, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026

TCAL

TT	Họ	Tên	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
							TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
34	Võ Minh	Tấn	12/11/1996	E7/212 ấp 36, xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2024	01/06/2026	01/12/2026
35	Trương Tân	Nhân	15/10/2003	Nks, ấp 62, xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2024	01/06/2026	01/12/2026
36	Nguyễn Phước	Thành	26/09/2001	70 đường 13, KDC Bình Hưng, Ấp 1, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	01/06/2026	01/12/2026
37	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	15/01/2002	145/BV Ấp Bến Vựa, xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2024	01/06/2026	01/12/2026
38	Lê Thanh	Nhi	13/10/2001	Ấp thượng 1 xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026
39	Trương Thị	Lan	13/04/1993	C163 Khu nhà ở Thới An, phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân sinh học	2015	01/06/2026	01/12/2026
40	Phạm Thị Mỹ	Tiên	18/01/1990	72/15 Phan Bội Châu, KP Đông Tân, phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Sinh học	2012	01/06/2026	01/12/2026
41	Nguyễn Thị Lan	Vy	31/07/2000	90/1 Đỗ Trinh Thoại KP.10, phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	01/06/2026	01/12/2026

Tổng cộng: 124 người



GIÁM ĐỐC

Lê Đình Thanh